

Giải pháp hoàn thiện công tác kiểm soát nội bộ tại Công ty Cổ phần Vungtaulogistics

 **Ths. Phạm Thị Phượng***
Ths. Lê Thu Hằng*

Nhận: 16/9/2018
Biên tập: 26/9/2018
Duyệt đăng: 05/10/2018

Hiện nay, đã có trên 150 công ty kiểm toán và tư vấn các dịch vụ kế toán đang hoạt động tại Việt Nam, trong đó có những công ty kiểm toán hàng đầu thế giới như: PWC, E&Y, KPMG, Deloitte,... Tất cả các công ty kiểm toán này hoạt động với mục tiêu, mang lại sự an tâm cho nhà đầu tư, công chúng và người quan tâm bằng sản phẩm của mình là các báo cáo kiểm toán. Để có một báo cáo kiểm toán đáng tin cậy và có chất lượng đó là kết quả của cả một quá trình kiểm toán, trong đó việc tìm hiểu và đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ là một mắt xích không thể thiếu. Tại các công ty kiểm toán hàng đầu thế giới, với quy định chung trên toàn cầu, bắt buộc các kiểm toán viên của mình thực hiện quy trình tìm hiểu hệ thống kiểm soát nội bộ tuân theo chuẩn mực kiểm toán quốc tế ISA 400 và chuẩn mực kiểm toán Việt Nam VAS 400 "Đánh rủi ro và kiểm soát nội bộ". Tuy nhiên, hiện nay tại một số công ty kiểm toán nhỏ thì việc đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ chưa được coi trọng và có quy trình cụ thể.

Từ khóa: Kiểm soát nội bộ

Abstract:

Currently there are more than 150 auditing and accounting services companies in Vietnam, including the world's leading audit firms such as PWC, E & Y, KPMG, Deloitte. The audit works with the aim of bringing peace of mind to investors, the public and interested persons with their products as auditing reports. To have a reliable and quality audit report is the result of an audit process in which the internal control system is explored and evaluated as an indispensable link. At the world's leading auditing firms, global regulations mandate their auditors to conduct an internal audit process that conforms to ISA 400 and ISA standards. VAS 400 "Risk assessment and internal control". However, at present, in some small auditing companies, the assessment of the internal control system has not been considered and there are specific procedures.

Keywords: Internal control

1. Đặt vấn đề

Hiện nay nền kinh tế Việt Nam ngày càng phát triển, nhu cầu xã hội ngày càng tăng, đặc biệt là ngay sau khi Việt Nam trở thành một thành viên của tổ chức thương mại thế giới WTO. Đi đôi với nó là sự xuất hiện hàng loạt các doanh nghiệp (DN), công ty, các tổ chức kinh tế tồn tại dưới nhiều hình thức khác

nau, thuộc nhiều thành phần kinh tế khác nhau. Các DN, công ty này hoạt động trên nhiều lĩnh vực từ sản xuất, thương mại đến dịch vụ và chúng có quy mô lớn nhỏ tùy thuộc vào vốn đầu tư ban đầu cũng như thời gian tồn tại. Nên chúng có môi trường hoạt động và nét đặc trưng cũng rất khác nhau.

Chính vì vậy, việc tìm hiểu và đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ (KSNB) là một vấn đề cần được quan tâm và chú ý, đồng thời nó là mục tiêu rất quan trọng của kiểm toán viên (KTV), nó thể hiện sự tuân thủ chuẩn mực trong nghề nghiệp của họ khi tiến hành kiểm toán. Khi có được sự hiểu biết cần thiết, đầy đủ về tình hình kinh doanh của khách hàng, KTV có thể xây dựng một kế hoạch kiểm toán hợp lý, tiết kiệm thời gian, cân bằng giữa chi phí và lợi ích nhưng vẫn giữ được mục đích và chất lượng kiểm toán.

2. Khung lý thuyết

2.1. Khái niệm hệ thống KSNB

KSNB là quy trình bao gồm một chuỗi hoạt động kiểm soát hiện diện ở mọi bộ phận trong đơn vị và được kết hợp thành một thể thống nhất. Quá trình kiểm soát là một phương tiện giúp cho đơn vị đạt được mục tiêu của mình.

2.2. Các bộ phận hợp thành hệ thống KSNB

2.2.1. Môi trường kiểm soát

Môi trường kiểm soát phản ánh sắc thái chung của một đơn vị, nó chi phối ý thức kiểm soát của mọi thành viên trong đơn vị và nhân tố chính trong hệ thống KSNB. Môi trường kiểm soát ảnh hưởng đến mọi hoạt động của một DN, trong đó có công tác kế toán và độ trung thực của báo cáo tài chính (BCTC).

* Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu

2.2.2. Đánh giá rủi ro kiểm soát

Trong một nền kinh tế luôn luôn biến động và thay đổi yếu tố rủi ro luôn luôn tồn tại trong tất cả mọi lĩnh vực kinh doanh, cũng như trong nội tại quá trình hoạt động của DN. Rủi ro xảy ra chủ yếu do những sai phạm phát sinh từ trong bản chất hoạt động hoặc từ yếu kém của chính hệ thống KSNB. Những sai phạm này có thể chỉ là những sai sót nhưng cũng có thể là sự gian lận, là những hành vi không tuân thủ được che giấu kỹ. Vì vậy, chúng có thể dễ dàng bộc lộ nhưng cũng có thể tiềm ẩn không dễ gì phát hiện được làm ảnh hưởng tới mục tiêu DN. Đặc biệt, trong lĩnh vực kiểm toán, một lĩnh vực đặc thù yêu cầu về tính chính xác, tính trung thực và tính trách nhiệm cao trong xã hội, thì việc đánh giá rủi ro kiểm soát là việc rất cần thiết và tối quan trọng.

2.2.3. Hoạt động kiểm soát

Hoạt động kiểm soát là những chính sách và thủ tục để đảm bảo cho các chỉ thị của nhà quản lý được thực hiện. Các hoạt động này nhằm kiểm soát và hạn chế những rủi ro mà đơn vị có thể gặp phải.

2.2.4. Thông tin và truyền thông

Thông tin và truyền thông là điều kiện không thể thiếu cho việc thiết lập duy trì và nâng cao năng lực kiểm soát trong đơn vị, thông qua việc hình thành các báo cáo để cung cấp thông tin về hoạt động tài chính và sự tuân thủ bao gồm cả nội bộ và bên ngoài. Để cho các quyết định của nhà quản trị được thực hiện và kiểm tra việc thực hiện của nhân viên thì hệ thống thông tin trong DN cần phải thông suốt. Trong hệ thống thông tin kế toán là một phân hệ quan trọng gồm hai phần có quan hệ chặt chẽ với nhau là: Hệ thống thông tin kế toán tài chính và hệ thống thông tin kế toán quản trị.

2.2.5. Giám sát

Đây là công việc quan trọng của nhà quản lý. Nó là quá trình để cho nhà

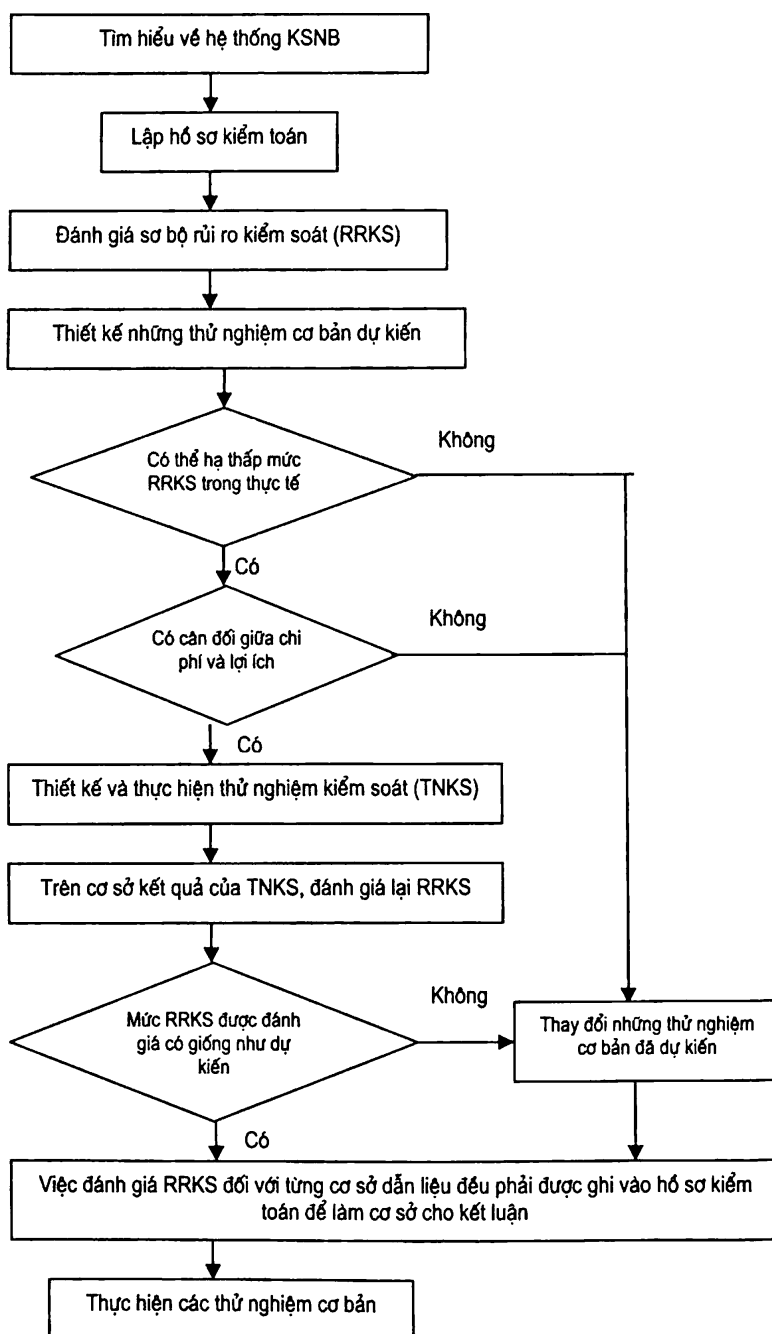
quản lý đánh giá chất lượng của hệ thống kiểm soát. Điều quan trọng trong giám sát là phải xác định KSNB có vận hành đúng như thiết kế hay không và có cần phải thay đổi trong từng giai đoạn hoạt động phát triển của DN hay không. Để đạt được kết quả tốt nhà quản lý cần phải thực hiện những hoạt động giám sát thường xuyên hoặc định kỳ.

2.3. Trình tự nghiên cứu hệ thống KSNB của KTV

2.3.1. Mục đích nghiên cứu hệ thống KSNB.

Việc nghiên cứu hệ thống KSNB và đánh giá rủi ro kiểm soát là rất quan trọng đối với KTV, thể hiện sự tuân thủ các chuẩn mực khi tiến hành kiểm toán.

Sơ đồ 1: Trình tự nghiên cứu hệ thống KSNB



2.3.2. *Trình tự nghiên cứu hệ thống KSNB.*

KTV tiến hành nghiên cứu hệ thống KSNB thông qua 4 bước (sơ đồ 1, trang 46):

Bước 1: Tìm hiểu về hệ thống KSNB.

Bước 2: Đánh giá sơ bộ rủi ro kiểm soát.

Bước 3: Thiết kế và thực hiện các thử nghiệm kiểm soát trong chương trình kiểm toán.

Bước 4: Đánh giá lại rủi ro kiểm soát và điều chỉnh những thử nghiệm cơ bản đã dự kiến.

3. Phương pháp nghiên cứu

Nhóm tác giả đã sử dụng phương pháp nghiên cứu như thống kê, diễn giải, sử dụng các số liệu từ thực tiễn quan sát cũng như phân tích chuyên sâu, tổng hợp đánh giá để rút ra bản chất của vấn đề.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty bước đầu đi vào hoạt động với cơ sở vật chất còn nghèo nàn, thiếu thốn vì nguồn vốn ban đầu nhỏ, cùng với sự cạnh tranh gay gắt của các công ty khác. Nhưng với sự nỗ lực không ngừng của ban lãnh đạo cùng với công nhân viên một lòng xây dựng và phát triển công ty, với mong muốn công ty ngày càng lớn mạnh và kinh doanh phát triển nhằm tạo công ăn việc làm ổn định cho cán bộ công nhân viên, nâng cao chất lượng đời sống của anh em công nhân viên công ty để hướng tới mục tiêu phát triển công ty ổn định và bền vững. Đồng thời còn thực hiện các nghĩa vụ đối với nhà nước.

Từ những ngày đầu mới thành lập từ đầu năm 2015 là một DN còn non trẻ trong ngành nên để tìm một chỗ đứng vững chắc trên thị trường, công ty đã phải nỗ lực học hỏi kinh nghiệm từ các công ty cùng ngành nghề, từ các DN khác đã thành danh hoặc kể cả các DN là đối thủ để nâng cao sức mạnh nội bộ

bằng cách củng cố bộ máy tổ chức, bộ máy kế toán, mở rộng quy mô hoạt động, kinh doanh nhiều sản phẩm hàng hóa dịch vụ. Tăng cường tổ chức công tác tiếp thị nhằm quảng bá hình ảnh công ty ra thị trường,... Bước đầu công ty đã gạt hái được khá nhiều thành tựu trong kinh doanh, nhất là trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ logistics.

4.2. Các dịch vụ Vungtaulogistics cung cấp

4.2.1. Dịch vụ kiểm toán BCTC

Quy trình kiểm toán BCTC được xây dựng trên cơ sở:

- Tuân thủ các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam hiện hành.

- Tuân thủ các chuẩn mực và thông lệ chung của quốc tế trong lĩnh vực nghề nghiệp.

- Các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp kiểm toán: Độc lập, chính trực, khách quan, thận trọng và bảo mật các thông tin có được trong quá trình kiểm toán,...

- Phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh và môi trường Luật pháp Việt Nam.

4.2.2. Dịch vụ thẩm định kiểm toán đầu tư và xây dựng cơ bản

Các dịch vụ mà Vungtaulogistics đã, đang và sẵn sàng cung cấp cho khách hàng thuộc mọi lĩnh vực trên toàn quốc bao gồm:

- Kiểm toán quyết toán vốn đầu tư dự án trong các lĩnh vực: Kinh tế - Văn hóa - Xã hội.

- Kiểm toán xác định giá trị Dự toán, giá trị quyết toán công trình đầu tư xây dựng cơ bản.

- Thẩm định giá trị tài sản là nhà cửa, đất đai, máy móc thiết bị, phương tiện vận tải,...

- Xác định giá trị DN phục vụ cho mục đích cổ phần hóa.

- Tư vấn đầu tư và xây dựng cơ bản.

4.2.3. Dịch vụ kế toán

Các dịch vụ kế toán mà công ty cung cấp bao gồm:

- Ghi sổ kế toán, lập BCTC, báo cáo thuế và các báo cáo khác theo yêu cầu của khách hàng.

- Trợ giúp chuyển đổi BCTC được lập theo Chế độ kế toán Việt Nam sang hình thức phù hợp với các thông lệ kế toán được chấp nhận rộng rãi.

- Cài đặt phần mềm kế toán.

- Tổ chức đào tạo và tuyển chọn nhân viên kế toán theo yêu cầu của khách hàng.

4.2.4. Dịch vụ tư vấn

Trong hoạt động kinh doanh, các DN luôn phải tìm ra những giải pháp hữu hiệu nhất, để vừa thu được lợi nhuận cao vừa tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước. Các chuyên gia tư vấn của công ty với kiến thức sâu rộng, am hiểu về pháp luật cùng với kinh nghiệm làm việc thực tiễn đã cung cấp cho các khách hàng những giải pháp tốt nhất giúp cải tiến hệ thống KSNB, nâng cao hiệu quả kinh doanh, tuân thủ các quy định của pháp luật.

4.2.5. Dịch vụ đào tạo huấn luyện

Các khoá đào tạo của công ty thuộc các chuyên đề về kế toán tài chính, kế toán quản trị, kiểm toán và kiểm toán nội bộ, phân tích tài chính,... được tổ chức theo yêu cầu của khách hàng nhằm cung cấp cho học viên nội dung các chuẩn mực kế toán, kiểm toán của quốc tế và Việt Nam, các chính sách, chế độ tài chính hiện hành cũng như việc vận dụng các chuẩn mực và chế độ, chính sách này trong từng ngành, từng lĩnh vực và từng trường hợp cụ thể.

4.2.6. Dịch vụ quản lý dự án

Với lực lượng kỹ sư và thẩm định viên về giá chuyên nghiệp, Công ty Vungtaulogistics luôn luôn đáp ứng hiệu quả những yêu cầu của khách hàng trong công tác quản lý dự án, bao gồm:

- Quản lý chung dự án.

- Tổ chức thực hiện công tác đền bù giải phóng mặt bằng.

- Tổ chức thẩm định dự án đầu tư.

- Tổ chức công tác thẩm định thiết

kế (theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, nghiệm thu đơn vị được thuê thẩm định thiết kế), tổng dự toán công trình, dự toán các chi phí tư vấn yêu cầu phải lập dự toán.

- Tổ chức công tác đấu thầu.
- Tổ chức công tác giám sát (theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, nghiệm thu đơn vị được thuê giám sát).
- Tổ chức công tác kiểm định chất lượng công trình.
- Tổ chức công tác nghiệm thu.
- Tổ chức công tác thanh toán, thủ tục xây dựng trong quá trình đầu tư.
- Tổ chức công tác hoàn công, quyết toán và quy đổi vốn đầu tư công trình.
- Thực hiện các công việc khác hoàn tất đầu tư dự án.

4.3. Quy trình chung của Công ty Cổ phần Vungtaulogistics và đánh giá hệ thống KSNB

4.3.1. Giai đoạn chuẩn bị kiểm toán

Giai đoạn khảo sát sẽ được thực hiện bởi các KTV điều hành trước khi tiến hành ký kết hợp đồng. Trong giai đoạn này KTV sẽ tìm hiểu kỹ năng, nhận thức và thái độ của những nhà quản lý về hoạt động kiểm soát, đạo đức của nhà quản lý, cơ cấu tổ chức, nhân sự, cách thức phân quyền, chế độ kế toán và hệ thống sổ sách kế toán. Thông qua cái nhìn ban đầu cũng như những hiểu biết căn bản về tình hình kinh doanh của khách hàng, KTV sẽ đưa ra quyết định có nên ký hợp đồng kiểm toán hay không. Khi quyết định ký hợp đồng, KTV sẽ tổng hợp các thông tin thu thập ban đầu, từ đó đánh giá rủi ro, xác định mức trọng yếu để phục vụ cho công việc lập kế hoạch kiểm toán.

4.3.2. Giai đoạn lập kế hoạch kiểm toán

4.3.2.1. Đánh giá sơ bộ rủi ro kiểm soát

Hiện nay, Vungtaulogistics chưa có quy định và hướng dẫn cụ thể về phương pháp đánh giá rủi ro kiểm soát. Các KTV điều hành sau khi khảo sát khách hàng chỉ dựa vào kinh nghiệm và

xét đoán của mình để đánh giá hệ thống KSNB.

4.3.2.2. Phân tích sơ bộ rủi ro của từng khoản mục trên BCTC và xác định phạm vi, nội dung của các thử nghiệm

Qua đánh giá, KTV sẽ xác định phương pháp, phạm vi tiếp cận cho từng khoản mục và phân công công việc cho các KTV trong nhóm.

Các KTV điều hành sẽ xác định các sự kiện làm tăng rủi ro, mức độ rủi ro cho từng khoản mục, sau đó xác định cách tiếp cận cho từng khoản mục ở mục nội dung thử nghiệm. Thường KTV tập trung vào các khoản mục quan trọng như: Doanh thu, chi phí, hàng tồn kho, vốn bằng tiền.

4.3.2.3. Lập kế hoạch kiểm toán

Trên cơ sở hiểu biết về tình hình kinh doanh, hệ thống kế toán, hệ thống KSNB và đánh giá sơ bộ rủi ro kiểm soát tổng thể, phân tích rủi ro cho từng khoản mục có thể ảnh hưởng đến BCTC, KTV sẽ tiến hành lập kế hoạch kiểm toán tổng thể. Công việc này nhằm xác định nội dung, lịch trình, phạm vi dự kiến thực hiện các thủ tục kiểm toán.

4.3.3. Giai đoạn thực hiện kiểm toán

4.3.3.1. Kiểm toán sơ bộ

Vungtaulogistics sẽ lập kế hoạch kiểm toán sơ bộ đối với những khách hàng có thiết lập hệ thống KSNB và là những khách hàng đã ký hợp đồng kiểm toán trước thời điểm kiểm toán sơ bộ (3-6 tháng trước khi kết thúc kỳ kế toán năm của khách hàng).

Trong đợt kiểm toán sơ bộ, KTV chủ yếu tập trung vào tìm hiểu kỹ hệ thống KSNB và thực hiện các thử nghiệm kiểm soát đối với các khoản mục quan trọng trên BCTC. Công việc này sẽ giúp KTV xác định giới hạn, phạm vi thực hiện các thử nghiệm cơ bản.

4.3.3.2. Kiểm toán kết thúc năm

Trong đợt kiểm toán kết thúc năm KTV chỉ thực hiện các thử nghiệm cơ bản hoặc kết hợp thử nghiệm kiểm soát và thử nghiệm cơ bản. Trước khi thực

hiện các thử nghiệm kiểm soát và thử nghiệm cơ bản trên từng khoản mục, để thu thập sự hiểu biết về đơn vị, đủ để nhận biết và đánh giá rủi ro về các sai sót trọng yếu do gian lận.

4.3.3. Giai đoạn hoàn thành kiểm toán

Khi đã thu thập những bằng chứng từ thử nghiệm kiểm soát và thử nghiệm cơ bản, KTV đã hiểu biết khá rõ về HTK-SNB cũng như xác định được rủi ro kiểm soát, các sai phạm tiềm tàng có thể xảy ra, những điểm mạnh, điểm yếu của hệ thống cũng như khả năng xảy ra sai sót trọng yếu trên BCTC.

Kết luận

Trong điều kiện nền kinh tế Việt Nam phát triển và hội nhập quốc tế sâu rộng như hiện nay thì nhu cầu về thông tin minh bạch cũng như lòng tin của các đối tượng như nhà đầu tư, ngân hàng,... về tình hình tài chính của các công ty càng được đặt lên cao hơn. Đứng trước điều này, vai trò của KTV cũng được nâng lên. Trong quy trình kiểm toán của mình, các KTV với việc thực hiện đánh giá hệ thống KSNB sẽ góp một phần lớn vào hiệu quả kiểm toán của mình. Bài viết này, nhóm tác giả đã phân tích và đánh giá quy trình KSNB tại Công ty VUNGTAULOGISTICS, kết quả là đã phân tích và đưa ra được những nhận xét về quy trình này tại công ty. Về quy mô xét riêng ở một công ty nên sẽ là điểm mở cho những nghiên cứu có liên quan tiếp theo. ■

Tài liệu tham khảo

1. *Chuẩn mực kiểm toán quốc tế ISA 400 "Risk Assessments and Internal Control"*
2. *Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam VAS 400 "Đánh giá rủi ro và KSNB"*.